

NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ HÀM Ý (tiếp theo)

Bài tập

1. Bài tập 1, trang 91 – 92, SGK.
2. Bài tập 2, trang 92, SGK.
3. Bài tập 3, trang 92, SGK.
4. Bài tập 4, trang 92, SGK.
5. Bài tập 5, trang 93, SGK.

Gợi ý làm bài

1. Bài tập này có các yêu cầu : xác định người nói, người nghe những câu in đậm ; xác định hàm ý và tìm những chi tiết chứng tỏ người nghe hiểu hàm ý của người nói. Để làm bài tập này, em cần xem lại những điều kiện sử dụng hàm ý ở phần *Ghi nhớ*.

a) Câu in đậm không chỉ thông báo một tin tức hay nêu lên một phán đoán là “Chè đã ngấm rồi.”. Có thể căn cứ vào hành động của ông họa sĩ già để biết ông có hiểu hàm ý trong câu nói của anh thanh niên không. Hành động đó được tác giả viết ra như sau : “Ông theo liền anh thanh niên vào trong nhà,...”.

b) Câu in đậm được dùng để trả lời đề nghị của chị “hàng đậu”. Vậy có thể diễn đạt hàm ý này như thế nào ?

Để biết người nghe có hiểu được hàm ý của anh Tấn không, em có thể dựa vào nội dung hai lời thoại của chị “hàng đậu” sau khi anh Tấn nói.

c) Thuý Kiều vừa nói mỉa vừa dọa Hoạn Thư. Em hãy nói rõ nội dung cụ thể của những hàm ý ấy.

– Muốn hiểu câu nói được in đậm thứ nhất của Kiều, em hãy nghĩ xem khi hai người quen gặp nhau thì người ta thường nói lời gì trước hết.

– Muốn hiểu câu nói được in đậm thứ hai của Kiều là lời khen hay lời đe dọa, em hãy xem câu tiếp theo tác giả tả tâm trạng của Hoạn Thư như thế nào.

Muốn biết Hoạn Thư có hiểu hàm ý của Thuý Kiều trong hai câu in đậm trên kia hay không, em hãy đọc kĩ hai dòng thơ cuối cùng của đoạn trích.

2. Bài tập này có ba yêu cầu : xác định hàm ý, lí do sử dụng hàm ý và cho biết việc sử dụng hàm ý có thành công không.

– Em bé dùng câu in đậm để nói với ai và nhờ làm việc gì ?

– Vì sao em bé không nói thẳng ra điều cần nói ?

– Qua câu “*Anh Sáu vẫn ngồi im.*”, em thấy điều em bé muốn nhờ có được thực hiện không ?

3. Bài tập này có mục đích giúp em luyện tập dùng hàm ý.

Có thể nêu việc phải làm vào ngày mai (nên không thể đi được), ví dụ : “bạn ôn thi” hay “phải đi thăm người ốm”,...

Chú ý là phải dùng câu chứa hàm ý từ chối theo yêu cầu của đề, không dùng những câu không rõ chủ định như “Để mình xem đã.”, “Mai hăng hay.”,...

4. Yêu cầu của bài tập là tìm hàm ý của Lỗ Tấn qua phép so sánh “hi vọng” với “con đường”.

Để nhận ra hàm ý, em hãy thử diễn đạt lại câu cuối cùng bằng cách thay các từ *đi* và *đường* bằng những từ thích hợp.

5. Yêu cầu của bài tập là tìm những câu có hàm ý mời mọc hoặc từ chối ở các đoạn đối thoại (trong bài thơ *Mây và sóng* của R. Ta-go) và viết thêm vào mỗi đoạn đối thoại một câu có hàm ý mời mọc rõ hơn.

Muốn tìm được hàm ý thì phải dựa vào nội dung khái quát của hàm ý đã cho trong đề (mời mọc hoặc từ chối) và tìm chúng qua việc hiểu toàn bộ ý của bài thơ. Ví dụ, câu có hàm ý mời mọc là hai câu mở đầu bằng “*Bọn tớ chơi...*”.

Có thể viết thêm câu có hàm ý mời mọc rõ hơn : “*Đi chơi với bọn tớ thì thích lắm đấy.*”.